

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 713/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa:

* Người yêu cầu:

- Anh **Trần Quốc Anh D**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn R, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Chị **Cao Thị S**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Q, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Cùng tạm trú: Ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2018 và biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc Anh D và chị Cao Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về lệ phí: Anh D và chị S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Anh chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 09347 ngày 16/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên coi như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN SÂM